

Bản án số: 10/2018/HS-ST  
Ngày 28/5/2018

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI XUÂN-TỈNH HÀ TĨNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đặng Thị Hương

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Hồng Quân và ông Trần Minh Đức

*Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà Phan Thị Ngọc Bích - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

*Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa:*  
Bà Đặng Thị Lượng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2018, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2018/TLST ngày 27/4/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2018/HSST ngày 14 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

**Lê Văn H**, tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 13/02/1994; Nguyên quán: xã X, Nghi Xuân, Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Xóm B, xã X, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa 10/12; Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Hải D1 và bà Ngô Thị H; có vợ: Trần Thị P; con: Lê Hải Đ.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 24/8/2016 bị công an huyện Nghi Xuân xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 25/01/2018 tại trại tạm giam công an tỉnh Hà Tĩnh, nay có mặt tại phiên tòa.

+ *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1, Lê Đức D - Sinh năm 1993

Nơi cư trú: Thôn A, xã C, Nghi Xuân, Hà Tĩnh

Nghề nghiệp: Lao động tự do (vắng mặt)

2, Lê Thanh H1 - Sinh năm 1980

Nơi cư trú: Thôn B, xã C, Nghi Xuân, Hà Tĩnh

Nghề nghiệp: Lao động tự do(vắng mặt)

3, Lê Hải D1 - Sinh năm 1966

Nơi cư trú: Xóm B, X, Nghi Xuân, Hà Tĩnh

Nghề nghiệp: Lao động tự do (có mặt)

4, Hoàng Thị B - Sinh năm 1973

Nơi cư trú: Thôn A, xã C, Nghi Xuân, Hà Tĩnh

Nghề nghiệp: Làm ruộng. (vắng mặt)

5, Vũ D2 - Sinh năm 1944;

Nơi cư trú: Tổ C, phường L, quận H, TP Hà Nội

Nghề nghiệp: Lao động tự do(vắng mặt)

Đại diện theo ủy quyền của ông Vũ D2: Anh Vũ C, sinh năm 1977

Nơi cư trú: Số nhà E, phường L, quận H, TP Hà Nội

Nghề nghiệp: Lao động tự do (có mặt)

6, Trần Thị K - Sinh năm 1945

Nơi cư trú: Thôn B, xã C, Nghi Xuân, Hà Tĩnh

Nghề nghiệp: Làm ruộng. (vắng mặt)

+ *Người làm chứng:*

1, Lê Văn H - Sinh năm 1998

Nơi cư trú: Xóm B, X, Nghi Xuân, Hà Tĩnh(vắng mặt)

2, Trần Ngọc H2 - Sinh năm 1997

Nơi cư trú: Thôn B, xã C, Nghi Xuân, Hà Tĩnh. (vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 17/01/2018, Lê Văn H điều khiển xe máy BKS 38N1-106.19 của bố là Lê Hải D1 đi sang khu vực bến xe Thành Phố V, Nghệ An mua của một người đàn ông không quen biết một gói ma túy dạng đá với số tiền 2.000.000đ và được cho thêm 1 gói nhỏ thuốc phiện về để chữa ho. H đưa số ma túy dạng đá về chia nhỏ thành 13 phần bằng nhau, mỗi phần đựng trong một túi nilon màu trắng, sau đó H bỏ vào một ống nhựa (loại ống đựng vitamin C sủi) và giấu trong bếp củi của gia đình nhằm dấu không cho ai phát hiện để sử dụng dần. Còn gói thuốc phiện H để trong túi áo khoác nặng của chị gái treo trong tủ tại nhà ngang của gia đình H. Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 24/01/2018, H lấy trong ống nhựa ra một gói ma túy dạng đá và một chiếc ống thủy tinh một đầu có phễu (thường gọi là công, dụng cụ sử dụng ma túy đá) mà H có sẵn từ trước đó bỏ vào túi áo rồi điều khiển xe máy BKS 30K3-4433 mượn của bố là Lê Hải D1 đi dự đám cưới bạn ở xã X, huyện Nghi Xuân.

Trên đường đi, Hợp gặp Lê Đức D trú tại thôn A, xã C, H và D rủ nhau vào nhà Lê Thanh H1 tại Thôn B, xã C để chơi. Khi đến nhà H1, H và D gặp H1 ở nhà và một lúc sau có thêm Trần Ngọc H2 là cháu của H1 cũng đến chơi. Khi tất cả đang ngồi ở bàn trong nhà ngang cạnh bếp của gia đình H1 thì H lấy gói ma túy dạng đá và công thủy tinh ra để trên bàn rồi lấy điện thoại ra chơi điện tử. H1 lấy chiếc chai nhựa có sẵn

trong nhà lắp cống vào rồi D lấy gói ma túy dạng đá đồ vào cống để chuẩn bị cùng nhau sử dụng ma túy đá thì bị lực lượng công an huyện Nghi Xuân tiến hành kiểm tra, phát hiện và bắt giữ.

Ngày 24/01/2018, cơ quan công an tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Văn H đã thu giữ trong túi áo khoác nữ màu đen tại nhà ngang 01 gói ni lon kích thước 2,5x2,5cm, bên trong có chứa chất màu đen.

Thu giữ trong bếp củi tại phòng bếp gia đình H một ống bằng nhựa hình trụ màu trắng, nắp màu xanh, đường kính 2,5cm, cao 11cm, bên trong ống nhựa có 12 gói nilon màu trắng, kích thước mỗi gói 2x2cm đựng chất rắn dạng tinh thể màu trắng.

Tại bản giám định số 28/GĐMT-PC 54 ngày 25/01/2018 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận:

- Chất rắn màu trắng dạng tinh thể đựng trong 01 túi nilon màu trắng (ký hiệu M1) có khối lượng 0,1212 gam là Methamphetamine.

- Chất màu đen đựng trong 01 túi nilon màu trắng (ký hiệu M2.1) có khối lượng 0,1975 gam là nhựa thuốc phiện.

- Chất rắn màu trắng dạng tinh thể đựng trong 12 túi nilon màu trắng (ký hiệu M2.2) có khối lượng 1,8186 gam là Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, số thứ tự 67, Nghị định 82 ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Nhựa thuốc phiện và các chế phẩm từ thuốc phiện nằm trong danh mục II, số thứ tự 117, Nghị định 82 ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Vật chứng vụ án:

- Các vật chứng đã trả lại cho các sở hữu chủ:

- + 01 xe máy nhãn hiệu Nouvo LX BKS 38N1-018.33, số khung: 408822, số máy: 408823 đã thu giữ của Lê Đức D, nhưng xét D không liên quan đến vụ án nên cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu Hoàng Thị B, mẹ của Lê Đức D.

- Các vật chứng hiện đang thu giữ tại Chi cục thi hành án huyện Nghi Xuân:

- + Tổng khối lượng Methamphetamine bị thu giữ là 1,9398 gam (một phẩy chín ba chín tám gam), sau khi lấy mẫu giám định còn lại 1,8572 gam (một phẩy tám năm bảy hai gam); 13 túi nilon màu trắng kích thước 2x2cm, 01 túi nilon màu trắng kích thước 2,5x2,5cm, 01 ống nhựa hình trụ tròn màu trắng, 01 cống thủy tinh màu trắng một đầu có phễu được niêm phong; 01 chai nhựa cao 20cm, 01 ống hút bằng nhựa màu trắng dài 35cm;

- + 01 xe máy nhãn hiệu Honda AIRBLADE màu đen xám, số khung 498208, số máy: 516636 và BKS giả 30K3-4433; 01 giấy đăng ký mô tô xe máy giả số 008266, chủ xe Bùi Thúc N, địa chỉ: số O, đường K, phường N, quận T, Hà Nội BKS 30K3-4433 màu đen xám;

- + 01 giấy chứng minh nhân dân phổ thông số 012492773, mang tên Bùi Thúc N, sinh ngày 14/02/1987, trú tại: số O, đường K, phường N, quận T, Hà Nội do công an thành phố Hà Nội cấp ngày 10/5/2010.

+ 01 đăng ký mô tô xe máy Vũ D2, địa chỉ xóm 2, Tổ C, phường L, quận H, Hà Nội, BKS 30M6 - 6810, số máy: 516636, số khung 498208.

Trong vụ án có người đàn ông bán ma túy cho H tại khu vực bên xe Thành Phố V, tỉnh Nghệ An ngày 17/01/2018 do không rõ tên, tuổi, địa chỉ nên cơ quan điều tra không đủ cơ sở để xác minh, xử lý; Lê Thanh H1, Lê Đức D và Trần Ngọc H2 không tham gia giúp sức cho Lê Văn H trong việc tàng trữ trái phép chất ma túy, chuẩn bị ma túy, chỉ tham gia chuẩn bị dụng cụ để cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy nhưng chưa sử dụng thì bị phát hiện nên không bị xử lý. Bản thân Lê Thanh H1 cũng là đối tượng nghiện ma túy nên không bị xem xét về hành vi “Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy”; Bùi Thúy N là người bán lại chiếc Honda AIRBLADE màu đen xám, BKS giả 30K3-4433, số khung 498208, số máy: 516636 cho Lê Hải D1, qua xác minh bà Nga không có mặt tại địa chỉ như đã cung cấp. Nhưng kết quả tra cứu thì chiếc xe này có BKS 30M6-6810, chủ xe là Vũ D2, địa chỉ xóm K, Tổ C, phường L, quận H, Hà Nội. Chiếc xe máy này ông D2 khai bị mất trộm năm 2011 và xuất trình thêm một giấy đăng ký mô tô xe máy mang tên Vũ D2, địa chỉ xóm K, Tổ C, phường L, quận H, Hà Nội, BKS 30M6-6810, số máy: 516636, số khung 498208 nên cơ quan điều tra đã chuyển thông tin về vụ mất tài sản cho cơ quan điều tra thành phố Hà Nội xử lý theo thẩm quyền và tạm giữ chiếc xe máy nói trên để trả lại cho sở hữu chủ.

Tại bản cáo trạng số 09/CT-VKSNX ngày 26/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố bị cáo Lê Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, kiểm sát viên trình bày lời luận tội, đề nghị kết tội bị cáo theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Văn H từ 15 đến 18 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều 46, 47 BLHS năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 1,8572 gam (một phẩy tám năm bảy hai gam) Methamphetamine; 13 túi nilon màu trắng kích thước 2x2cm, 01 túi nilon màu trắng kích thước 2,5x2,5cm, 01 ống nhựa hình trụ tròn màu trắng, 01 cồng thủy tinh màu trắng một đầu có phễu được niêm phong; 01 chai nhựa cao 20cm, 01 ống hút bằng nhựa màu trắng dài 35cm; 01 giấy chứng minh nhân dân phô tôcoppi số 012492773, mang tên Bùi Thúy N, sinh ngày 14/02/1987, trú tại: số O, đường K, phường N, quận T, Hà Nội do công an thành phố Hà Nội cấp ngày 10/5/2010, 01 đăng ký xe mô tô BKS 30K3 4433.

- Trả lại cho ông Vũ D2 một giấy đăng ký mô tô xe máy mang tên Vũ D2, địa chỉ xóm 2, Tổ C, phường L, quận H, Hà Nội, BKS 30M6-6810, số máy: 516636, số khung 498208 và chiếc xe máy Honda AIRBLADE màu đen xám, số khung 498208, số máy: 516636 hiện đang lưu giữ tại Cơ quan thi hành án huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

Hội đồng xét xử xét thấy lời đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc giải quyết vụ án là phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

Trong vụ án này có người đàn ông bán ma túy cho Lê Văn H tại bến xe Thành phố V, tỉnh Nghệ An ngày 17/01/2018 không rõ lai lịch địa chỉ nên cơ quan điều tra không xác minh được để xử lý trong vụ án này nhưng đề nghị cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xác minh và xử lý bằng một vụ án khác khi có căn cứ.

Đối với Lê Thanh H1, Lê Đức D, Trần Ngọc H2 không tham gia giúp sức cho Lê Văn H trong việc tàng trữ trái phép chất ma túy, chuẩn bị ma túy, chỉ tham gia chuẩn bị dụng cụ để cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy nhưng chưa sử dụng được thì bị phát hiện nên không bị xử lý hình sự và bản thân Lê Thanh H1 cũng là đối tượng nghiện ma túy nên cũng không đủ yếu tố để cấu thành hành vi “ Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy”.

Đối với Bùi Thúy N là người bán lại chiếc xe Hon da AIRBLADE màu đen xóm BKS giả 30K3-4433, số khung 498208, số máy 516636 cho anh Lê Hải D1 nhưng qua xác minh người có tên Bùi Thúy N không có mặt tại địa phương tại địa chỉ như trong Giấy đăng ký xe mà chị N đã giao cho anh D1 nên cơ quan điều tra không đủ điều kiện để xác minh làm rõ nguồn gốc người bán chiếc xe này là ai nên đề nghị cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ để xử lý bằng một vụ án khác khi có căn cứ.

Đối với Lê Hải D1 là người đã mua và sử dụng chiếc xe Hon da AIRBLADE màu đen xám BKS giả 30K3-4433, số khung 498208, số máy 516636 từ năm 2011 cho đến khi bị tạm giữ. Mặc dù khi mua chiếc xe máy này là việc mua bán ngay tình nhưng đáng lẽ ra sau khi mua xe có giấy đăng ký xe phải làm thủ tục chuyển đổi chủ sở hữu phương tiện nhưng anh D1 đã không thực hiện như vậy là anh đã sử dụng tài sản bất hợp pháp, nay cơ quan điều tra xác định chiếc xe này là tài sản mà ông Vũ D2 ở địa chỉ xóm K, Tổ C, phường L, quận H, Hà Nội bị mất cắp vào năm 2011 cho nên anh tự nguyện giao lại chiếc xe máy này trả lại cho ông Vũ D2, Hội đồng xét xử chấp nhận sự tự nguyện của anh D1 và tuyên trả lại cho ông Vũ D2 chiếc xe máy Hon da AIRBLADE màu đen xám số khung 498208, số máy 516636 là đúng với quy định của pháp luật còn nếu như sau này cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ phát hiện ra tội phạm khác thì sẽ xử lý bằng một vụ án khác nếu có căn cứ.

Chiếc xe máy nhãn hiệu Nouvo LX BKS 38N1 - 018.33, số khung 408822, số máy 408823 của Lê Đức D nhưng xét D không liên quan đến vụ án, cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu bà Hoàng Thị B mẹ của Lê Đức D nên miễn xét.

Tại phiên tòa bị cáo đồng ý với bản luận tội của Kiểm sát viên, không có tranh luận và chỉ xin được giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Nhận định của Hội đồng xét xử về tội danh; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và các điều luật áp dụng đối với bị cáo:

Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lê Văn H đều khai nhận tội đúng như nội dung vụ án đã được nêu tóm tắt ở phần nội dung vụ án. Xét lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người liên quan, nhân chứng phù hợp với vật chứng cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Xét năng lực chịu trách nhiệm hình sự và hành vi tàng trữ 1,9398 gam (một phẩy chín ba chín tám gam) chất ma túy có thành phần Methamphetamine và 0,1975 (không phẩy một chín bảy năm gam) là nhựa thuốc phiện thì bị cáo đã có đầy đủ cơ sở để kết luận.

Hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” của bị cáo Lê Văn H bị VKS nhân dân huyện Nghi Xuân truy cứu trách nhiệm hình sự theo điểm i khoản 1 Điều 249 là đúng người đúng tội không oan sai vì: Theo quy định tại Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về tính khối lượng hoặc thể tích chất ma túy thì: Tỷ lệ phần trăm về khối lượng của Methamphetamine được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 BLHS là 38,7% (1,9398 gam so với 05 gam); Tỷ lệ phần trăm về khối lượng nhựa thuốc phiện so với mức tối thiểu về thuốc phiện được quy định tại điểm e khoản 2 Điều 249 BLHS là 0,039% (0,1975 gam so với 500 gam). Tổng tỷ lệ phần trăm của hai chất ma túy là:  $38,7\% + 0,039\% = 38,739\%$  (dưới 100%) nên tổng khối lượng hai chất ma túy Methamphetamine và nhựa thuốc phiện thuộc trường hợp quy định tại điểm i, khoản 1 Điều 249 BLHS.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội; Xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng đến sức khỏe con người và lây lan tệ nạn nghiện ma túy do đó cần phải xử phạt nghiêm đối với bị cáo và cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để có đủ điều kiện cải tạo, giáo dục đối với bị cáo cũng như răn đe và phòng ngừa chung. Tuy vậy khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần vì đã thành khẩn khai báo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015;

[2] Phân tích chấp nhận hay không chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên, bị cáo:

Xét các nội dung đề xuất đối với Hội đồng xét xử của kiểm sát viên và bị cáo và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan tại phiên tòa là phù hợp do đó Hội đồng xét xử chấp nhận các đề nghị này.

[3] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[4] Về xử lý vật chứng: Cần áp dụng khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 47 BLHS năm 2015; khoản 1, điểm a và điểm c khoản 2 điều 106 khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy 1,8572 gam (một phẩy tám năm bảy hai gam); 13 túi nilon màu trắng kích thước 2x2cm, 01 túi nilon màu trắng kích thước 2,5x2,5cm, 01 ống nhựa hình trụ tròn màu trắng, 01 cồng thủy tinh màu trắng một đầu có phễu được niêm phong; 01 chai nhựa cao 20cm, 01 ống hút bằng nhựa màu trắng dài 35cm;

- Tịch thu tiêu hủy 01 Giấy Đăng ký xe máy mang tên Bùi Thúy N BKS giả 30K3-4433, số khung 498208, số máy: 516636 và một giấy chứng nhân dân phố tô mang tên Bùi Thúy N ; 01 BKS giả 30K3- 4433 hiện đang lưu giữ tại Cơ quan thi hành án huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

- Trả lại cho ông Vũ D2 một giấy đăng ký mô tô xe máy mang tên Vũ D2, địa chỉ xóm K, Tổ C, phường L, quận H, Hà Nội, BKS 30M6-6810, số máy: 516636, số khung 498208 và chiếc xe máy Honda AIRBLADE màu đen xám, số khung 498208, số máy: 516636 hiện đang lưu giữ tại Cơ quan thi hành án huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 46, khoản 2 Điều 47 BLHS năm 2015; khoản 1, điểm a và điểm c khoản 2 điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 6, khoản 1 điều 21, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Lê Văn H** phạm tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**”.

2. Xử phạt bị cáo Lê Văn H 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ 25/01/2018.

3. Tịch thu tiêu hủy 1,8572 gam (một phẩy tám năm bảy hai gam) Methamphetamine; 13 túi nilon màu trắng kích thước 2x2cm, 01 túi nilon màu trắng kích thước 2,5x2,5cm, 01 ống nhựa hình trụ tròn màu trắng, 01 cồng thủy tinh màu trắng một đầu có phễu được niêm phong; 01 chai nhựa cao 20cm, 01 ống hút bằng nhựa màu trắng dài 35cm; 01 Giấy Đăng ký xe máy mang tên Bùi Thúy N BKS giả 30K3-4433, số khung 498208, số máy: 516636 ; 01 BKS giả 30K3-4433 và một giấy

chứng nhân dân phô tô mang tên Bùi Thúy N hiện đang lưu giữ tại Cơ quan thi hành án huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

- Trả lại cho ông Vũ D2 một giấy đăng ký mô tô xe máy mang tên Vũ D2, địa chỉ xóm K, Tổ C, phường L, quận H, Hà Nội, BKS 30M6-6810, số máy: 516636, số khung 498208 và chiếc xe máy Honda AIRBLADE màu đen xám, số khung 498208, số máy: 516636 hiện đang lưu giữ tại Cơ quan thi hành án huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

4. Buộc bị cáo Lê Văn H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo và 02 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo lên tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày được nhận bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận:***

- Bị cáo, người CQLNVLQ;
- Công an huyện Nghi Xuân;
- VKSND huyện Nghi Xuân;
- VKSND tỉnh; TANDCC;
- Thi hành án dân sự;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**  
(đã ký, đóng dấu)

**Đặng Thị Hương**